

Số: **48/2019/QĐST- HNGĐ**

Hà Nội, ngày 01 tháng 02 năm 2019.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 38/2018/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 01 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Chị Nguyễn Thị Hồng V – sinh năm 1991.

Anh Vũ Đức H – sinh năm 1975.

Cùng trú tại: P410-B11 phường TX., quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

1. *Về tình cảm:* Chị Nguyễn Thị Hồng V và anh Vũ Đức H thống nhất thuận tình ly hôn.

2. *Về con chung:* Chị Nguyễn Thị Hồng V và anh Vũ Đức H có 01 con chung là Vũ Thị Mai A., sinh ngày 09/10/2013. Sau ly hôn chị V và anh H thống nhất thỏa thuận chị V trực tiếp nuôi con chung. Anh H không phải cấp dưỡng nuôi con. Anh H có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

3. *Về tài sản sinh hoạt và nhà, đất ở chung:* Chị V, anh H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. *Về lệ phí:* Chị V, anh H tự nguyện mỗi người chịu 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Hồng V và anh Vũ Đức H thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị Hồng V và anh Vũ Đức H có 01 con chung là Vũ Thị Mai A., sinh ngày 09/10/2013. Ly hôn, giao chị V trực tiếp nuôi con chung. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho anh H cho đến khi con chung đủ tuổi trưởng thành hoặc khi có sự thay đổi khác. Anh H có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản sinh hoạt chung và nhà, đất ở chung: Chị V, anh H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị V, anh H mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí giải quyết yêu cầu về hôn nhân và gia đình, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí chị V, anh H đã nộp theo biên lai số AA/2016/0005701 ngày 24/01/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND quận Thanh Xuân;
- UBND phường TX., quận Thanh Xuân, Hà Nội;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hải Yến